

Phần mở rộng \* là PAS hay CPP tùy theo ngôn ngữ và môi trường lập trình

Cấu hình dịch:

G++ 4.9.2: -std=c++11 -O2 -s -static -Wl,--stack,66060288 -lm -x c++

FPC 3.0.4: -O2 -XS -Sg -Cs66060288

Đề có 3 trang.

**Hãy lập chương trình giải các bài toán sau đây**

### Bài 1: Biến đổi nhị phân

Trong giờ ra chơi, Ánh viết lên tờ giấy của mình một dãy nhị phân  $A$  có độ dài là  $n$ , các phần tử lần lượt là  $a_1, a_2, \dots, a_n$ . Sau đó Ánh chọn ra một dãy con liên tiếp  $a_i, a_{i+1}, \dots, a_j$  ( $1 \leq i \leq j \leq n$ ) và thực hiện phép *xor* với 1 cho mỗi phần tử. Sau khi thực hiện, nếu  $a_x$  có giá trị ban đầu bằng 0 thì sẽ biến thành 1 và ngược lại. Ánh tự hỏi, với giá trị nào của  $i$  và  $j$  thì sẽ được một dãy nhị phân với nhiều số 1 nhất.

Bạn hãy viết chương trình trả lời câu hỏi của Ánh.

**Dữ liệu vào:** Đọc từ tệp văn bản **BITSEQ.INP** có cấu trúc:

- Dòng đầu chứa số nguyên  $n$ .
- Dòng thứ hai chứa  $n$  số thể hiện dãy nhị phân, mỗi số cách nhau ít nhất một khoảng trắng.

**Dữ liệu ra:** Ghi ra tệp văn bản **BITSEQ.OUT** một số nguyên duy nhất là số chữ số 1 nhiều nhất của dãy đã cho sau khi biến đổi.

**Giới hạn:**

- 20% số test đầu ứng với 20% số điểm có  $1 \leq n \leq 500$ .
- 30% số test tiếp theo với 30% số điểm có  $500 < n \leq 7000$
- 50% số test sau với 50% số điểm còn lại có  $7000 < n \leq 10^6$ .

**Ví dụ:**

<b>BITSEQ.INP</b>	<b>BITSEQ.OUT</b>
9 1 0 0 1 0 0 1 1 0	7

**Gợi ý thuật toán:**

Thuật toán 1: Độ phức tạp  $O(n^3)$  đạt 20% điểm số

Duyệt toàn bộ bằng 3 vòng lặp For lồng nhau để xét mọi khả năng xảy ra và so sánh để tìm kết quả.

Vòng lặp 1: Duyệt chỉ số  $i$

Vòng lặp 2: Duyệt chỉ số  $j$

Vòng lặp 3: Đếm số lượng chữ số 0 và 1 của đoạn  $[i, j]$  rồi so sánh để cập nhật kết quả.

Thuật toán 2: Độ phức tạp  $O(n^2)$  đạt 50% điểm số.

Biến đổi mảng  $a$  thành mảng  $b$ :  $b_1, b_2, \dots, b_{n-1}, b_n$  theo quy tắc:  $b_i = 1$  nếu  $a_i = 0$ ,  $b_i = -1$  nếu  $a_i = 1$ .

Chuyển bài toán ban đầu về dạng tìm đoạn con liên tiếp có tổng lớn nhất trên dãy  $b$ .

Gọi  $S[i]$  là tổng của dãy  $b$  từ phần tử  $b_1$  đến phần tử  $b_i$ .

Sử dụng 2 vòng lặp để duyệt các giá trị  $i, j$ . Tổng  $b_i + \dots + b_j = S[j] - S[i-1]$ .

Thuật toán 3: Độ phức tạp  $O(n)$  đạt 100% số điểm.

Chuyển đổi mảng  $a$  về mảng  $b$  như ở thuật toán 2.

Gọi  $k$  tổng của đoạn con liên tiếp có tổng lớn nhất xét từ phần tử đầu đến  $i$ .

Gọi  $res$  là tổng đoạn con có giá trị lớn nhất.

Gọi  $number1$  là số lượng số -1 trong dãy  $b_1, b_2, \dots, b_{n-1}, b_n$

Duyệt  $i$  từ 1 đến  $n$ :

Ở mỗi bước duyệt ta cần cập nhật:  $k = \max(0, k + b_i)$

Sau khi cập nhật  $k$ , ta tiếp tục cập nhật:  $res = \max(res, k)$

Nếu  $res = 0$  thì kết quả bài toán là  $number1-1$ .

Nếu  $res \neq 0$  thì kết quả bài toán là  $res + number1$ .

## BÀI 2: Dãy nhị phân đẹp

Một dãy nhị phân được coi là “đẹp” nếu không có quá  $K$  số 0 đứng cạnh nhau và không có quá  $L$  số 1 đứng cạnh nhau.

Cho trước hai số nguyên dương  $N, M$ .

**Yêu cầu:** Đếm số dãy nhị phân “đẹp” gồm có  $N$  số 0 và  $M$  số 1.

**Dữ liệu vào:** Đọc từ tệp văn bản **BINARY.INP** chứa bốn số lần lượt là  $N, M, K, L$  trên một dòng, mỗi số cách nhau ít nhất một khoảng trắng.

**Dữ liệu ra:** Ghi ra tệp văn bản **BINARY.OUT** một số duy nhất là kết quả tìm được sau khi chia lấy dư cho  $10^9 + 7$ .

**Ví dụ:**

BINARY.INP	BINARY.OUT
2 1 1 10	1

**Giới hạn:**

- 40% số test đầu ứng với 40% số điểm có  $N, M < 11$  và  $K, L < 20$ .
- 60% số test tiếp theo ứng với 60% số điểm còn lại có  $N, M \leq 100$  và  $K, L \leq 50$

**Gợi ý thuật toán:**

- Với subtask đầu tiên ta có thể sử dụng thuật toán quay lui để tính kết quả bài toán.
- Với subtask thứ 2 ta có thể sử dụng quy hoạch động với mô hình top-down như sau:

Ý nghĩa:  $f[n][m][cntk][cntl]$  là số dãy nhị phân gồm có  $n$  chữ số 0 và  $m$  chữ số 1 và  $cntk$  và  $cntl$  để lưu lại  $cntk$  số 0 liên tiếp hoặc  $cntl$  số 1 liên tiếp.

Ta có công thức:

$$f[a][b][cntk][cntl] = f[a-1][b][cntk+1][0] + f[a][b-1][0][cntl+1].$$

Quá trình tính cần một mảng visit để đánh dấu xem đã tính  $f[a][b][cntk][cntl]$  hay chưa.

Kết quả:  $f[n][m][0][0]$ .

## Bài 3: DIVSEQ

Ở đất nước Alpha, mỗi người dân khi sinh ra được Nhà Vua cấp cho một dãy số nguyên dương  $B$ . Vì muốn đất nước an khang thịnh vượng vị Vua quyết định chỉ chọn các dãy số  $B$  là các dãy số “may mắn”. Một dãy số  $B$  được Nhà Vua coi là dãy số “may mắn” nếu nó thỏa mãn  $B_i$  chia hết cho  $B_{i-1}$ .

Hiện tại Nhà Vua đang có một dãy số nguyên dương  $A$  có  $n$  phần tử  $A_1, A_2, \dots, A_n$  ( $0 < A_i \leq 10^6$ ), các phần tử đôi một khác nhau. Nhà vua muốn biết, dãy  $A$  có bao nhiêu dãy con là dãy số “may mắn”.

Dãy  $B$  được coi là dãy con của dãy số  $A$  nếu có thể thu được dãy  $B$  bằng cách xóa đi một số phần tử của dãy  $A$ . Hai dãy con được coi là khác nhau nếu có ít nhất một phần tử chỉ thuộc một trong hai dãy.

**Dữ liệu vào:** Đọc từ tệp văn bản **DIVSEQ.INP** có cấu trúc

- Dòng đầu tiên chứa số nguyên dương  $n$ .
- Dòng tiếp theo chứa  $n$  số nguyên là các phần tử của dãy  $A$ .

**Dữ liệu ra:** Ghi ra tệp văn bản **DIVSEQ.OUT** một số nguyên duy nhất là số dãy con may mắn của dãy  $A$ . Trước khi ghi ra, kết quả phải được mod cho  $10^9 + 7$ .

**Ví dụ:**

DIVSEQ.INP	DIVSEQ.OUT	Giải thích ví dụ
3 1 2 3	5	có 5 dãy con “may mắn” là: {1, 2}, {1, 3}, {1}, {2}, {3}

**Giới hạn:**

- 20% số test tương ứng với 20% số điểm có  $n \leq 20$ .
- 40% số test tiếp theo tương ứng với 40% số điểm có  $20 < n \leq 3000$ .

- 40% số test cuối cùng tương ứng với 40% số điểm có  $3000 < n \leq 100000$ .

**Gợi ý thuật toán:**

**Subtask 1:** Độ phức tạp  $O(2^n)$

- Sinh dãy nhị phân  $C$  với  $C_i = 1$  khi và chỉ khi phần tử thứ  $i$  của dãy  $a$  nằm trong dãy con chia hết tương ứng với dãy  $C$ . Số lượng dãy  $C$  tìm được chính là đáp án của bài toán.

**Subtask 2:** Độ phức tạp  $O(n^2)$

- Gọi  $f(i)$  là số lượng dãy may mắn kết thúc tại phần tử thứ  $i$  của dãy  $a$ .
- Công thức để tính  $f(i)$  như sau:

$$f(i) = \sum_{a_j | a_i} f(j). \quad (a_j / a_i \text{ nghĩa là } a_j \text{ chia hết cho } a_i)$$

- Kết quả là  $\sum_{i=1}^n f(i)$ .

**Subtask 3:** Độ phức tạp  $O(n \cdot \log n)$

- Gọi  $f(i)$  là số lượng dãy may mắn kết thúc tại phần tử thứ  $i$  của dãy  $a$ .
- Gọi  $g(x)$  là số lượng dãy may mắn kết thúc bằng phần tử có giá trị là  $x$  và phần tử cuối có số thứ tự không vượt quá vị trí đang xét.
- Khi duyệt đến vị trí thứ  $i$ , ta thấy  $f(i) = g(i)$ . Dùng thêm một vòng lặp để cập nhật tất cả các  $g(x)$  sao cho  $x$  chia hết cho  $a_i$ .
- Kết quả là  $\sum_{i=1}^n f(i)$ .

----- Hết -----